

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30-6-2022

V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Quang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Thái và ông Nguyễn Hoàng Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Tân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 04/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2020 về “Xin ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 08/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn:* **Nguyễn Thị Kim C**, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn 3, xã Xuân Hải, thị xã SC, tỉnh Phú Yên; (có đơn xin vắng mặt).

2/ *Bị đơn:* **Tran Phuoc Tan** (Trần Phước T), sinh năm 1982; địa chỉ: 34 Connolly Avenue, Coburg, Victoria 3058, Australia; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, chị Nguyễn Thị Kim C trình bày:

Chị C và anh Tran Phuoc Tan (Trần Phước T) tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị xã SC, tỉnh Phú Yên vào ngày 08/3/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì anh Tran Phuoc Tan về Úc sinh sống, chị C sinh sống ở Việt Nam. Sau đó anh Tan không liên lạc, quan tâm đến chị nữa. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị xin ly hôn với anh Tan.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Tran Phuoc Tan đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng bằng việc ủy thác tư pháp nhưng anh Tran Phuoc Tan không có mặt và Tòa án lập biên bản hòa giải không tiến hành được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Tran Phuoc Tan hiện đang sinh sống tại 34 Connolly Avenue, Coburg, Victoria 3058, Australia; chị Nguyễn Thị Kim C có nơi cư trú tại thôn 3, xã Xuân Hải, thị xã SC, tỉnh Phú Yên, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Kim C và anh Tran Phuoc Tan đều vắng mặt, căn cứ Điều 228; điểm c khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim C và anh Tran Phuoc Tan tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 08/3/2016 tại Ủy ban nhân dân thị xã SC, tỉnh Phú Yên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì anh Tan về Úc sinh sống còn chị C sống ở Việt Nam, sau đó hai bên không liên lạc với nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, đời sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị C xin ly hôn với anh Tan là có cơ sở. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim C được ly hôn với bị đơn anh Tran Phuoc Tan.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Không có.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim C phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim C phải chịu chi phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 122, 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, 153, 154, Điều 207, khoản 1 Điều 228, điểm c khoản 5 Điều 477, Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim C được ly hôn với bị đơn anh Tran Phuoc Tan (Trần Phước T).

2. Về con chung: Không có.

3. Tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. Về chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim C phải chịu 10.000.000đ (Mười triệu đồng), chị C đã nộp đủ và chi phí xong.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim C phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0000349 ngày 21/4/2020 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh PY;
- Phòng NVKT – THA tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Quang